

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

NĂM

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:.....Năm sinh:.....
- Chức vụ/chức danh công tác:.....
- Cơ quan/đơn vị công tác:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:.....Năm sinh:.....
- Chức vụ/chức danh công tác:.....
- Cơ quan/đơn vị công tác:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

b) Con thứ hai:

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

c) Con thứ ba:

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Nhà ở, công trình xây dựng:

a) Nhà ở:

- Nhà thứ nhất:
- + Loại nhà:.....Cấp công trình.....
- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:

- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- **Nhà thứ hai:**
- + Loại nhà:..... Cấp công trình.....
- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- **Nhà thứ ba:**
- + Loại nhà:..... Cấp công trình.....
- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- **Nhà thứ tư:**
- + Loại nhà:..... Cấp công trình.....
- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- **Nhà thứ năm:**
- + Loại nhà:..... Cấp công trình.....
- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- **Nhà thứ sáu:**
- + Loại nhà:..... Cấp công trình.....
- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- b) Công trình xây dựng khác:**
- **Công trình thứ nhất:**
- + Loại công trình Cấp công trình
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- + Thông tin khác (nếu có):
 - **Công trình thứ hai:**
 - + Loại công trình Cấp công trình
 - + Diện tích:
 - + Giá trị:
 - + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
 - + Thông tin khác (nếu có):
 - **Công trình thứ ba:**
 - + Loại công trình Cấp công trình
 - + Diện tích:
 - + Giá trị:
 - + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
 - + Thông tin khác (nếu có):
- 2. Quyền sử dụng đất:**
- a) Đất ở:**
- **Mảnh thứ nhất:**
 - + Địa chỉ:
 - + Diện tích:
 - + Giá trị:
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
 - + Thông tin khác (nếu có):
 - **Mảnh thứ 2:**
 - + Địa chỉ:
 - + Diện tích:
 - + Giá trị:
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
 - + Thông tin khác (nếu có):
 - **Mảnh thứ 3:**
 - + Địa chỉ:
 - + Diện tích:
 - + Giá trị:
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
 - + Thông tin khác (nếu có):
 - **Mảnh thứ 4:**
 - + Địa chỉ:
 - + Diện tích:
 - + Giá trị:
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

- + Thông tin khác (nếu có):
- **Mảnh thứ 5:**
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

- **Mảnh thứ 6:**
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

b) Các loại đất khác:

- **Mảnh thứ nhất:**
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

- **Mảnh thứ hai:**
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

- **Mảnh thứ ba:**
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

3.1 Tiền Việt Nam

- Tiền mặt:.....
-

- Tiền cho vay:.....

.....
- Tiền gửi cá nhân:.....

3.2 Ngoại tệ

- Tiền mặt:.....

.....
- Tiền cho vay:.....

.....
- Tiền gửi cá nhân:.....

.....
4. Ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác), tàu thủy, tàu bay, thuyền và những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) có tổng giá trị mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Ô tô:.....

.....
- Mô tô.....

.....
- Xe gắn máy.....

.....
- Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác)

.....
- Tàu thủy.....

- Tàu bay.....

- Thuyền

- Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký)

.....
.....
5. Kim loại quý, đá quý, cổ phiếu, vốn góp vào các cơ sở kinh doanh, các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Kim loại quý.....

.....
- Đá quý.....

- Cổ phiếu.....

.....
- Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh.....
.....

- Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác
.....

6. Các loại tài sản khác mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên (*như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác*).
.....
.....

7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.
.....
.....

8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.
.....
.....

9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam gồm các khoản lương, phụ cấp, trợ cấp, thưởng, thù lao, cho, tặng, biếu, thừa kế, thu nhập hưởng lợi từ các khoản đầu tư, phát minh, sáng chế, các khoản thu nhập khác.
.....
.....
.....

III. GIẢI TRÌNH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP (Biến động về tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm)

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/ giảm	Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm
1. Nhà ở, công trình xây dựng (tăng, giảm về số lượng, diện tích hoặc thay đổi về cấp nhà, công trình so với kỳ kê khai trước đó): a) Nhà ở: b) Công trình xây dựng khác: 2. Quyền sử dụng đất (tăng, giảm về số lượng, diện tích, thay đổi loại đất so với kỳ kê khai trước đó): a) Đất ở: b) Các loại đất khác: 3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.		

<p>4. Các loại động sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô tô - Mô tô - Xe gắn máy - Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác) - Tàu thủy - Tàu bay - Thuyền - Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) <p>5. Các loại tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kim loại quý - Đá quý - Cổ phiếu - Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh - Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên. <p>6. Các loại tài sản khác (như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác) mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.</p> <p>8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam</p>		
--	--	--

(Người kê khai tự xác định các loại tài sản tặng, giảm trong kỳ kê khai và giải trình nguồn gốc tài sản tặng thêm).

Ngày nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập
Quận 7, ngày.....tháng năm 2019

Người nhận Bản kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Chuyên viên Ban Tổ chức Quận ủy

.....

Ngày hoàn thành Bản kê khai tài sản, thu nhập
Quận 7, ngày.....tháng năm 2019

Người kê khai tài sản

(Ký, ghi rõ họ tên)

